TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 100/2020/QĐST-HNGĐ	*Huyện K, ngày 26 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 114/2019/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Đ, sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Lê Quốc T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Đ và anh Lê Quốc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Đ và anh Lê Quốc T đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Thu T1, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2009 cho chị Lê Thị Đ trựctiếp nuôi dưỡng đến khi cháu T1 đủ 18 tuổihoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật và giao cháu Lê Trung Đ1, sinh ngày 17 tháng 01

năm 2005 cho anh Lê Quốc T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Đức đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Đ và anh Lê Quốc T thỏa thuận tự giao nhận với nhau,không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị Đ, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Chị Lê Thị Đ và anh Lê Quốc T tự thỏa thuận,không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đ nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0012475 ngày 26/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Chị Đ đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại chị Đ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0012475 ngày 26/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBNDxã Thuận Thiên, huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Khúc Trọng Quang